- Làm t- ơng tự với phép nhân : 24 x 2.

2/ Thực hành: Hs làm bài tập 1, 2(a), 3.

- GV theo dõi, h- ớng dẫn thêm.

a- Bài 1: HS nêu miệng kết quả tính, GV ghi bảng, nhận xét.

Ví dụ: 22 2 x 4 = 8 viết 8.

x 4 2 x 4 = 8, viết 8.

28

b- Bài 2(a): Gọi HS lên bảng chữa bài.

(L- u ý HS đặt tính rồi tính).

32 x 3 11 x 6

c- Bài 3: Gọi 1 HS đọc đề toán .

Một HS lên bảng giải bài toán.

Bài giải

4 hộp có số bút chì màu là:

12 x 4 = 48 (bút)

Đáp số : 48 bút

3/ Củng cố, dặn dò.

Hoat động tập thể

SINH HOẠT LỚP

I/ NHẬN XÉT , ĐÁNH GIÁ CÁC HOẠT ĐÔNG TRONG TUẦN :

** Ưu điểm :*

- Đi học chuyên cần , học bài và làm bài đầy đủ.
- Sinh hoạt 15 phút, thể dục giữa giờ đã đi vào nề -nếp.
- Đồng phục đúng qui định.
-Trực nhật vệ sinh t- ơng đối sạch sẽ.

** Tồn tại :*

- Một số em vẫn còn hay quên sách vở.
- Một số em còn nói chuyện riêng, làm việc riêng.

* Tuyên d- ơng, phê bình:

+ Tuyên d- ơng những em có ý thức tự giác học tập , vệ sinh trực nhật.

+ Nhắc nhở những em còn vi phạm khuyết điểm cần khắc phục trong tuần tới,

II/ KẾ HOẠCH TUẦN TỚI :

- Thực hiện tốt các nội qui của nhà tr- ờng.

Tuần 5

Chào cờ

Toán

NHÂN SỐ CÓ HAI CHỮ SỐ VỚI SỐ CÓ MỘT CHỮ SỐ.

(có nhớ)

I/ MỤC TIÊU:

- Biết làm tính nhân số có hai chữ số với số có một chữ số (có nhớ).
- Vận dụng giải bài toán có một phép nhân.
- BT cần làm : Bài 1(cột 1,3,4), bài 2, bài 3.

II/ ĐỒ DÙNG DAY HOC:

III/ HOAT ĐÔNG DAY VÀ HOC:

A/Bài cũ : 2 HS lên bảng đặt tính rồi tính:

13 x 3 11 x 6.

B/ Bài mới :

1/ Giới thiệu bài:

2/ Giới thiệu nhân số có 2 chữ số với số có 1 chữ số.

- GV nêu và viết phép nhân lên bảng: 26 x 3.
- Gọi HS lên bảng đặt tính (viết phép nhân theo cột dọc).

$$\begin{array}{r} 26 \\ \times \\ 3 \\ \hline 78 \end{array}$$

- Lu ý HS viết 3 thẳng cột với 6, dấu x ở giữa 2 dòng.
- Hớng dẫn HS tính: (Nhân từ phải sang trái).

3 nhân 6 bằng 18 viết 8 nhớ 1.

3 nhân 2 bằng 6, thêm 1 bằng 7, viết 7.

Vậy : 26 x 3 = 78.

- Cho vài HS nêu lại cách nhân: 54 x 6 = ?

2/ Thực hành: Hs làm BT 1(cột 1,3,4), 2, 3.

GV theo dõi, h- ớng dẫn thêm. Chấm bài.

*** Chữa bài:**

a- Bài 1(cột 1,3,4): Gọi 1 số HS lên bảng, làm 1 số phép tính và nêu cách tính.

47	16	18
x 2	x 6	x 4

b- Bài 2: - Gọi 1 HS đọc đề bài.

- Một HS lên bảng chữa bài.

Bài giải

Hai cuộn vải dài số mét là

35 x 2 = 70 (m)

Đáp số : 70 m

c- Bài 3: 2 HS nêu cách giải. GV ghi bảng.

(HS nêu cách tìm SBC ch- a biết).

a) X : 6 = 12 b) X : 4 = 23

3/ Củng cố, dặn dò: GV nhận xét giờ học.

----------***----------

TẬP ĐOC- KỂ CHUYÊN.

NG- ỜI LÍNH DŨNG CẢM.

I/ MỤC TIÊU:

A/ Tập đọc.

THỂ DUC
(CÔ HUYỀN DẠY)
CHÍNH TẢ.(Nghe viết)

NG- ỜI MẸ

I/ MUC TIÊU:
- Nghe , viết đúng bài chính tả; trình bày đúng hình thức bài văn xuôi.

- Làm đúng BT2 a / b hoặc BT3 .

II/ ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- 4 băng giấy viết nội dung bài tập 2a.

III/ HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC:

A/ Bài cũ:

- 3 HS lên bảng viết: Ngắc ng- , ngoặc kép, đỏ vở.

B/ Bài mới:

1/ Giới thiệu bài:

2/ H- ớng dẫn nghe viết.

a- H- ớng dẫn HS chuẩn bị: 2 HS đọc đoạn văn cần thiết.

- Đoạn văn có mấy câu?
- Tìm các tên riêng có trong bài chính tả.
- Các tên riêng đó viết nh- thế nào?
- Những dấu câu nào đ- ợc dùng trong đoạn văn?
- HS đọc thầm đoạn văn, viết những chữ khó vào nháp.

b- GV đọc cho HS viết bài.

c- Chấm , chữa bài.

3/ H- ớng dẫn HS làm bài tập chính tả.

- Bài 1(a,b): 4 HS (4 nhóm) làm bài tập trên băng giấy, dán bài lên bảng lớp, sau đó cả lớp và GV cùng nhận xét.
- Bài 2 b, HS làm vào vở.

Cho 3-4 HS thi viết nhanh từ tìm đ- ợc lên bảng.

4/ Củng cố, dặn dò:

- GV nhận xét giờ học.

TOÁN

BẢNG NHÂN 6

(CÔ HỒNG HÀ DẠY)

----------***----------

TẬP ĐỌC

ÔNG NGOẠI

I/ MỤC TIÊU:

- Biết đọc đúng các kiểu câu ; b- ớc đầu Phân biệt đ- ợc lời dẫn chuyện với lời nhân vật
- Hiểu ND : Ông hết lòng chăm lo cho cháu, cháu mãi mãi biết ơn ông- ng- ời thầy đầu tiên của cháu tr- ớc ng- ỡng cửa tr- ờng tiểu học (trả lời các câu hỏi trong SGK)

* KNS : - Giao tiếp : trình bày suy nghĩ.
- Xác định giá trị .

II/ ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Tranh minh hoạ bài đọc

III/ HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC:

A/Bài cũ :

- 2 HS lên bảng đọc bài : Chiếc áo len.

B/ Bài mới :

1/ Giới thiệu bài :

2/ Luyện đọc :

a/ GV đọc bài :
b/GV h- ớng dẫn HS luyện đọc , kết hợp tìm hiểu bài :
- Đọc từng câu
- Đọc từng đoạn tr- ớc lớp
- HS nối tiếp nhau đọc từng đoạn trong bài .
- HS tìm hiểu nghĩa từ : loang lổ. Tập đặt câu với từ.
- Đọc từng đoạn trong nhóm.

3/ H- ớng dẫn tìm hiểu bài :

- Thành phố sắp vào thu có gì đẹp ?
- Ông ngoại giúp bạn nhỏ chuẩn bị đi học nh thế nào ?
- Tìm những hình ảnh đẹp mà em thích trong đoạn ông dẫn cháu đến thăm tr- ờng?
- Vì sao bạn nhỏ gọi ông ngoại là ng- ời thầy đầu tiên?

4/ Luyện đọc lại :

- GV chọn đọc diễn cảm một đoạn văn:
" Thành phố sắp vào thu.... đầu tiên của tôi "
- 3-4 HS thi đọc diễn cảm đoạn văn.
- 2 HS thi đọc cả bài.

5/ **Củng cố, dặn dò**:
- Em thấy tình cảm của hai ông cháu trong bài văn này thế nào?
- GV nhận xét giờ học.

----------***----------

THỂ DUC
(CÔ HUYỀN DẠY)

Thứ 5 ngày 2 tháng 10 năm 2014
ANH (2 TIẾT)
(GV CHUYÊN MÔN DẠY)

----------***----------

TOÁN
LUYỆN TẬP

I/ MUC TIÊU:
- Thuộc bảng nhân 6 và vận dụng đ- ợc trong tính giá trị biểu thức, trong giải toán.
- BT cần làm : Bài 1, bài 2, bài 3, bài 4.

III/ HOAT ĐÔNG DAY VÀ HOC:

A/Bài cũ : Gọi 1 số HS đọc bảng nhân 6. Hỏi 1 số phép tính bất kỳ trong bảng.

B/ Bài mới :

1/ Giới thiệu bài:

2/ Luyện tập: HS làm BT 1,2,3,4.

- GV theo dõi , h- ớng dẫn HS làm bài. Chấm bài.

* Chữa bài:

a- Bài 1: Tính nhẩm: Củng cố bảng nhân 6.

- HS nhận xét từng cột phép tính để thấy. VD:

6 x 2 = 12 ; 2 x 6 = 12
5 x 6 = 30 ; 6 x 5 = 30.

b- Bài 2: Củng cố cho HS tính GTBT bằng 2 b- ớc tính: (có liên quan đến phép nhân 6).

Ví dụ: 6 x 4 + 30 = 24 + 30
= 54.
+ HS lên bảng chữa bài.
+ HS nhận xét kết quả.
+ L- u ý thứ tự thực hiện.
c- Bài 3: Củng cố về giải toán: 1 HS lên bảng chữa bài.
L- u ý:: Khi nêu câu lời giải, có thể nêu khác nhau.
Ví dụ : 5 nhóm có số HS là : (hoặc) Số HS 5 nhóm là:
6 x 5 =30 (h/ s).
d- Bài 4 : HS nhận xét dãy số , rồi căn cứ vào đó tìm số thích hợp ở mỗi chổ chấm trong mỗi dãy số.

3/ Củng cố, dặn dò.

CHÍNH TẢ (nghe viết)
ÔNG NGOẠI

I/ MUC TIÊU:

- Nghe viết đúng bài chính tả ; trình bày đúng hình thức văn xuôi.
- Tìm và viết đúng 2 -3 tiếng có vần khó *oay* (BT2) .
- Làm đúng BT3 a/b .

II/ ĐỒ DÙNG DAY HOC:

- Bảng phụ

III/ HOAT ĐÔNG DAY VÀ HOC:

A/Bài cũ :

2 HS lên bảng viết , cả lớp viết vào nháp : thửa ruộng, dạy bảo, giao việc .

B/ Bài mới :

1/ Giới thiệu bài

2/ H- ớng dẫn HS nghe viết :

a) H- ớng dẫn HS chuẩn bị :

- 2- 3 HS đọc đoạn văn .

Hỏi: + Đoạn văn gồm mấy câu ?
+ Những chữ nào trong bài viết hoa ?

- HS đọc đoạn văn, ghi các tiếng khó vào bảng con.

Ví dụ: vắng lặng, loang lổ, trong trẻo, gõ thử.

b) GV đọc cho HS viết bài vào vở .

c) Chấm , chữa bài .

3/ H- ớng dẫn HS làm BT chính tả:

- Bài 1: 1 HS đọc yêu cầu bài , HS làm bài vào vở .

GV chia bảng lớp thành 3 cột, mời các nhóm chơi trò chơi tiếp sức. Mỗi em lên bảng viết 1 tiếng có vần " oay'' rồi chuyển phấn cho bạn . Sau thời gian qui định , cả nhóm ngừng viết .

Cả lớp và GV nhận xét.

- Bài 2 : HS làm BT a) .

- GV treo bảng phụ, mời 3 HS lên bảng thi giải nhanh BT.

4/ Củng cố - dặn dò : GV nhận xét giờ học.

TẬP LÀM VĂN

NGHE KỂ : DẠI GÌ MÀ ĐỔI . ĐIỀN VÀO GIẤY TỜ IN SẴN

I/ MỤC TIÊU:

- Nghe - kể lại đ- ợc câu chuyện : *Dại gì mà đổi* (BT1)

* KNS : - Giao tiếp.
- Tìm kiếm , xử lý thông tin.

II/ ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Tranh minh hoạ truyện.

III/ HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC:

A/Bài cũ : GV kiểm tra 2 HS :

- HS1 kể về gia đình của mình với một ng- ời bạn mới quen
- HS2 đọc Đơn xin nghỉ học.

B/ Bài mới :

1/ Giới thiệu bài :

2/ H- ớng dẫn HS làm bài tập :

a) Bài tập 1 : HS đọc yêu cầu bài và câu hỏi gợi ý .

- Cả lớp quan sát tranh minh hoạ trong SGK và đọc thầm .
- GV kể chuyện . Nêu câu hỏi :
  + Vì sao mẹ doạ đổi cậu bé ?
  + Cậu bé trả lời mẹ thế nào ?
  + Vì sao cậu bé nghĩ nh- vậy ?
  + Câu chuyện buồn c- ời ở điểm nào ?
- HS tập kể . Bình chọn bạn kể hay nhất .

IV/ Củng cố - dặn dò : GV nhận xét giờ học.

TOÁN

NHÂN SỐ CÓ 2 CHỮ SỐ VỚI SỐ CÓ MỘT CHỮ SỐ.

(CÔ VÕ HÀ DẠY)

TẬP VIẾT

ÔN CHỮ HOA C

I/ MỤC TIÊU :

----------***----------

- Viết đúng chữ hoa *C* (1 dòng), *L, N* (1 dòng) ; viết đúng tên riêng *Cửu Long* (1 dòng) và câu ứng dụng *Công cha... chảy ra□□* (1 dòng) bằng chữ cỡ nhỏ.

II/ ĐỒ DÙNG DẠY HỌC :

Chữ mẫu, chữ tên riêng.

III/ CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

A/Bài cũ :

3 HS lên bảng lớp viết: *Bố Hạ , Bầu.*

B/ Bài mới :

1/ Giới thiệu bài:

2/ H- ớng dẫn tên viết bảng con:

a- Luyện viết chữ hoa:

- HS tìm các chữ hoa có trong bài : *C, L, S, N.*

- GV viết mẫu, kết hợp nhắc lại cách viết.
- HS tập viết trên bảng con.

b- Luyện viết từ ứng dụng.

- GV giới thiệu: *Cửu long* là dòng sông lớn nhất n- ớc ta, chảy qua nhiều tỉnh ở nam bộ.
- HS tập viết lên bảng con.

c- Luyện viết câu ứng dụng:

- HS đọc câu ứng dụng - GV giúp HS hiểu.
- HS tập viết trên bảng con các chữ,: *Công, Thái Sơn, Nghĩa.*

3/ H- ớng dẫn HS viết vào vở:

- Viết chữ C : 1 dòng; Viết chữ *L, N* : 1 dòng.
- Viết tên riêng: *Cửu Long* : 1 lần.
- Viết câu ca dao: 1 lần.
- HS viết bài vào vở , GV theo dõi, h- ớng dẫn thêm.

4/ Chấm , chữa bài.

5/ Cũng cố, dặn dò.

- GV nhận xét giờ học

ÂM NHẠC

(CÔ HUYỀN DẠY)

----------***----------

HOẠT ĐỘNG TẬP THỂ

SINH HOẠT LỚP

I/ NHẬN XÉT , ĐÁNH GIÁ CÁC HOẠT ĐỘNG TRONG TUẦN :

** Ưu điểm :*

- Đi học chuyên cần , học bài và làm bài đầy đủ.
- Sinh hoạt 15 phút, thể dục giữa giờ đã đi vào nề -nếp.
- Đồng phục đúng qui định.
-Trực nhật vệ sinh t- ơng đối sạch sẽ.

** Tồn tại :*

- Một số em vẫn còn hay quên sách vở nh- : Mai Linh , Phan Hoài .
- Một số em còn nói chuyện riêng, làm việc riêng nh- : Quốc Sáng .

* Tuyên d- ơng, phê bình:

+ Tuyên d- ơng những em có ý thức tự giác học tập , vệ sinh trực nhật.

+ Nhắc nhở những em còn vi phạm khuyết điểm cần khắc phục trong tuần tới,

II/ KẾ HOACH TUẦN TỚI :

- Thực hiện tốt các nội qui của nhà tr- ờng.

Tuần 4

Chào cờ

TOÁN

LUYỆN TẬP CHUNG

I/ MUC TIÊU:

- Biết làm tính cộng, trừ các số có ba chữ số, tính nhân, chia trong bảng đã học.
- Biết giải toán có lời văn (liên quan đến so sánh hai số hơn, kém nhau một số đơn vị).
- BT cần làm : Bài 1, bài 2, bài 3, bài 4.

II/ HOAT ĐỘNG DAY VÀ HOC.

Bài mới:

1/ Giới thiệu bài.

2/ Luyện tập: HS làm BT 1,2,3,4

a- Bài 1: Gọi hs nêu yêu cầu

Yêu cầu HS tự đặt tính rồi tìm kết quả phép tính. Gọi 1 số HS nêu miệng phép tính.

a)	415	356	b)	234	652
	+ 415	- 156		+ 432	- 126
	830	200		666	526

b- Bài 2: Củng cố cách tìm tổng số,số bị chia, số trừ ch- a biết. HS làm vào vở, 2 hs lên bảng làm

a) X x 4 = 32 b) X : 8 = 4

c- Bài 3: Củng cố cho HS cách thực hiện dãy tính = 2 b- ớc tính.

a) 5 x 9 + 27 = 45 + 27 = 72.

b) 80 : 2 - 13 = 40 - 13 = 27

d- Bài 4: Củng cố cho HS về giải toán: (nhiều hơn số đơn vị).

Gọi 1 HS lên bảng chữa bài:

Giải

Thùng thứ 2 nhiều hơn thùng thứ nhất số lít dầu là:

160 - 125 = 35 (l).

Đáp số : 35 lít dầu.

III / Củng cố, dặn dò.

----------***----------

THỨ 6

TOÁN

NHÂN SỐ CÓ 2 CHỮ SỐ VỚI SỐ CÓ MỘT CHỮ SỐ.

I/ MUC TIÊU:

- Biết làm tính nhân số có hai chữ số với số có một chữ số (không nhớ).
- Vận dụng đ- ợc để giải bài toán có một phép nhân.
- BT cần làm : Bài 1, bài 2(a), bài 3.

II/ HOAT ĐÔNG DAY VÀ HOC:

A/Bài cũ : Gọi 1 số HS đọc thuộc bảng nhân 6.

B/ Bài mới :

1/ Giới thiệu bài:

2/ Giới thiệu nhân số hai chữ số có một chữ số.

- GV nêu và viết phép nhân lên bảng:

12 x 3 = ?

- Giọi HS lên bảng đặt tính: (viết phép nhân theo cột dọc)

12
x 3

- L- u ý HS viết 3 thẳng cột với 2, dấu x ở giữa 2 dòng có 12 và 3.
- H- ớng dẫn HS tính: Nhân từ phải sang trái. (3 nhân 2 bằng 6 viết 6, 3 nhân 1bằng 3, viết 3)

Vậy : 12 x 3 = 36

- Cho vài HS nêu lại cách nhân.
- Làm t- ơng tự với phép nhân : 24 x 2.

2/ Thực hành: Hs làm bài tập 1, 2(a), 3.